

CÔNG BỐ THÔNG TIN
INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/Tơ:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước/ State Securities Commission
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ Hanoi Stock Exchange

- Tên tổ chức/Name of organization: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín/ Vietnam Thương Tín Joint Stock Commercial Bank:
 - Mã chứng khoán/Mã thành viên/ Stock code/ Broker code: VBB
 - Địa chỉ/Address: 47 Trần Hưng Đạo, Phường Phú Lợi, Thành phố Cần Thơ/47 Tran Hung Dao, Phu Loi Ward, Can Tho City
 - Điện thoại liên hệ/ Tel.: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858 E-mail:
- Nội dung thông tin công bố/Contents of disclosure:
 - Nghị quyết số 86/2026/NQ-HĐQT ngày 13/5/2026 của Hội đồng quản trị/ Resolution No. 86/2026/NQ-HĐQT dated May 13, 2026, of the Board of Directors.
- Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 13/5/2026/ This information was published on the company's website on May 13, 2026: <https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Nghị quyết số 86/2026/NQ-HĐQT ngày 13/5/2026 của Hội đồng quản trị/ Resolution No. 86/2026/NQ-HĐQT dated May 13, 2026, of the Board of Directors.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO ỦY QUYỀN
PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

DEPUTY CHIEF EXECUTIVE OFFICER



TRẦN THỊ NGỌC LÝ

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
VIỆT NAM THƯƠNG TÍN**
VIET NAM THUONG TIN COMMERCIAL
JOINT STOCK BANK

Số: 86/2026/NQ-HĐQT
No.: 86/2026/NQ-BOD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence – Freedom – Happiness

TP. Cần Thơ, ngày 13 tháng 5 năm 2026
Can Tho City, 13 May 2026

NGHỊ QUYẾT/ RESOLUTION

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN
BOARD OF DIRECTORS

VIET NAM THUONG TIN COMMERCIAL JOINT STOCK BANK

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18/01/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;/ *Pursuant to the Law on Credit Institutions No. 32/2024/QH15 passed by the 15th National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam at its 5th Extraordinary Session on 18 January 2024, and its amendments and supplements;*
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank);/ *Pursuant to the Charter of Viet Nam Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank (Vietbank);*
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông Vietbank phiên họp thường niên năm 2026;/ *Pursuant to Resolution No. 01/2026/NQ-AGM dated 24 April 2026 of Vietbank's 2026 Annual General Meeting of Shareholders;*
- Căn cứ Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank;/ *Pursuant to the Regulation on the organization and operation of Vietbank's Board of Directors;*
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 13/5/2026;/ *Pursuant to the Minutes of the Board of Directors' meeting dated 13th May 2026,*

QUYẾT NGHỊ:/RESOLVES:

Điều 1. / Article 1. Thống nhất triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2026 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín (Vietbank) đã được Đại hội đồng cổ đông Vietbank phiên họp thường niên năm 2026 thông qua, chi tiết như sau:/ *To approve the implementation of the 2026 charter capital increase plan of Vietnam Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank (Vietbank), as approved by the Annual General Meeting of Shareholders of Vietbank in 2026, with the details as follows:*

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín.
Share name: Shares of Vietnam Thuong Tin Commercial Joint Stock Bank.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
Type of shares: Ordinary shares.

- Loại tiền phát hành: Đồng Việt Nam (VND).
Currency of issuance: Vietnam Dong (VND).
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
Par value: VND 10,000 per share.
- Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 477.873.213 cổ phiếu.
Total expected number of shares to be issued: 477,873,213 shares.
- Tổng giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 4.778.732.130.000 đồng.
Total expected issuance value (at par value): VND 4,778,732,130,000.
- Vốn điều lệ dự kiến tăng từ mức **10.768.973.840.000 đồng** lên mức **15.547.705.970.000 đồng**.
The charter capital is expected to increase from VND 10,768,973,840,000 to VND 15,547,705,970,000.
- Trình tự phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ:
Sequence of share issuances for the purpose of increasing charter capital:
- Vietbank thực hiện các thủ tục phát hành theo trình tự sau:
Vietbank shall carry out the issuance procedures in the following order:
 - ✓ Lần 1: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu (lợi nhuận lũy kế chưa phân phối và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đến hết năm 2025);/Phase 1: Issuance of shares for charter capital increase from equity sources (including accumulated undistributed profits and the reserve fund for supplementation of charter capital as of the end of 2025);
 - ✓ Lần 2: Phát hành cổ phiếu để tăng điều lệ thông qua hình thức chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (cổ đông góp vốn mới);/Phase 2: Issuance of additional shares to increase charter capital by way of a public offering to existing shareholders (new subscribing shareholders);
 - ✓ Lần 3: Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn người lao động năm 2026 (Chương trình ESOP năm 2026)./Phase 3: Issuance of shares under the 2026 employee stock ownership plan (2026 ESOP).

Thời gian dự kiến phát hành của 03 đợt phát hành cổ phiếu nêu trên dự kiến từ Quý 2/2026 và hoàn thành việc tăng vốn điều lệ dự kiến Quý 1/2027. Thời gian thực hiện cụ thể giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với điều kiện thị trường./ *The three above-mentioned share issuance tranches are expected to commence from Quarter 2 of 2026, and the charter capital increase is expected to be completed in Quarter 1 of 2027. The specific implementation timeline shall be decided by the Board of Directors, subject to the licenses/approvals of the competent State authorities and prevailing*

market conditions.

- Phương án phát hành cụ thể như sau:

The detailed issuance plan is as follows:

(i) Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: / Issuance of shares to increase share capital from equity sources:

- ✓ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Vietbank: 1.076.897.384 cổ phiếu.

Number of Vietbank's outstanding shares: 1,076,897,384 shares.

- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 107.689.738 cổ phiếu.

Expected number of shares to be issued: 107,689,738 shares.

- ✓ Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 1.076.897.380.000 đồng.

Expected issuance value (at par value): VND 1,076,897,380,000.

- ✓ Tỷ lệ phát hành: 10%

Issuance ratio: 10%.

- ✓ Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông của Vietbank tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định của pháp luật hiện hành. / *Eligible offerees: existing shareholders whose names appear on Vietbank's shareholder register as of the record date determined in accordance with applicable laws.*

- ✓ Nguồn vốn phát hành: từ lợi nhuận lũy kế chưa phân phối và Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ đến hết năm 2025 phù hợp với quy định căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán của Vietbank, cụ thể như sau: / *Source of issuance capital: from accumulated undistributed profits and the reserve fund for supplementation of charter capital as of the end of 2025, in accordance with applicable regulations and based on Vietbank's audited 2025 financial statements, specifically as follows:*

Đơn vị: đồng/ Unit: VND

| STT No. | Chỉ tiêu Indicator | Số dư theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại 31/12/2025 <i>Balance per Consolidated Audited Financial Statements at 31/12/2025</i> | Số dư theo Báo cáo tài chính riêng lẻ đã kiểm toán tại 31/12/2025 <i>Balance per Separate Audited Financial Statements at 31/12/2025</i> | Số tiền sử dụng để tăng vốn điều lệ <i>Amount Used for Charter Capital Increase</i> |
|------------|---|---|---|--|
| 1 | Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ / <i>Charter capital</i> | 129.998.078.733 | 129.998.078.733 | 125.000.000.000 |

2201
IGAI
HUC
CỔ
VIỆT
IUC
PHK

| STT No. | Chỉ tiêu <i>Indicator</i> | Số dư theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại 31/12/2025 <i>Balance per Consolidated Audited Financial Statements at 31/12/2025</i> | Số dư theo Báo cáo tài chính riêng lẻ đã kiểm toán tại 31/12/2025 <i>Balance per Separate Audited Financial Statements at 31/12/2025</i> | Số tiền sử dụng để tăng vốn điều lệ <i>Amount Used for Charter Capital Increase</i> |
|------------|---|---|---|--|
| | <i>supplementary reserve fund</i> | | | |
| 2 | Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối lũy kế <i>Accumulated undistributed earnings</i> | 960.548.932.691 | 955.300.813.691 | 951.897.380.000 |
| 2.1 | Lợi nhuận dùng để phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu/ <i>Earnings used to issue shares to increase share capital from equity sources</i> | 951.897.380.000 | 951.897.380.000 | 951.897.380.000 |
| 2.2 | Lợi nhuận lũy kế còn lại <i>Remaining accumulated earnings</i> | 8.651.552.691 | 3.403.433.691 | - |
| 3 | Các quỹ khác/ <i>Other funds</i> | 548.311.157.320 | 548.311.157.320 | - |
| 3.1 | Quỹ dự phòng tài chính/ <i>Financial reserve fund</i> | 527.817.338.799 | 527.817.338.799 | - |
| 3.2 | Quỹ khen thưởng/ <i>Reward fund</i> | 12.442.365.474 | 12.442.365.474 | - |

| STT No. | Chỉ tiêu <i>Indicator</i> | Số dư theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán tại 31/12/2025 <i>Balance per Consolidated Audited Financial Statements at 31/12/2025</i> | Số dư theo Báo cáo tài chính riêng lẻ đã kiểm toán tại 31/12/2025 <i>Balance per Separate Audited Financial Statements at 31/12/2025</i> | Số tiền sử dụng để tăng vốn điều lệ <i>Amount Used for Charter Capital Increase</i> |
|---|--------------------------------------|---|---|--|
| 3.3 | Quỹ phúc lợi/ <i>Welfare fund</i> | 8.051.453.047 | 8.051.453.047 | - |
| Số tiền được sử dụng để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu/ <i>Total amount used to increase share capital from equity sources</i> | | | | 1.076.897.380.000 |

- ✓ Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: số cổ phiếu phát hành thêm khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được hủy bỏ. *Treatment of fractional shares: the additional shares distributable to shareholders shall be rounded down to the nearest whole share. Any fractional shares resulting from such rounding down (if any) shall be cancelled.*
 - ✓ Thời gian dự kiến phát hành: Dự kiến từ Quý 2 đến Quý 3 năm 2026. Thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo quy định, phù hợp với điều kiện thị trường. *Expected issuance timeline: expected from Quarter 2 to Quarter 3 of 2026. The specific timing shall be decided by the Board of Directors on the basis of compliance with the licenses/approvals granted by the competent State authorities and after the State Securities Commission of Vietnam has confirmed receipt of the share issuance report dossier in accordance with regulations, subject to market conditions.*
 - ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: 1.184.587.122 cổ phiếu. *Expected number of outstanding shares upon completion of the share issuance for capital increase from equity sources: 1,184,587,122 shares.*
- (ii) Phát hành (chào bán) thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (cổ đông góp vốn mới):** *Additional public offering of shares to existing shareholders (new subscribing shareholders):*
- ✓ Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Vietbank: 1.076.897.384 cổ phiếu.
Number of Vietbank's outstanding shares: 1,076,897,384 shares.
 - ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán: 296.146.780 cổ phiếu.
Expected number of shares to be offered: 296,146,780 shares.

- ✓ Giá trị cổ phiếu dự kiến chào bán (theo mệnh giá): 2.961.467.800.000 đồng.
Expected total value of shares to be offered (at par value): VND 2,961,467,800,000.
 - ✓ Tỷ lệ phát hành: 25% so với vốn Điều lệ tăng lần 1 nêu trên.
Issuance ratio: 25% of the charter capital as increased in the first tranche as stated above.
 - ✓ Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông của Vietbank tại thời điểm chốt danh sách cổ đông theo quy định của pháp luật hiện hành./ *Eligible offerees: existing shareholders whose names appear in Vietbank's shareholder register as of the record date determined in accordance with applicable laws.*
 - ✓ Loại chứng khoán chào bán (phát hành): cổ phiếu phổ thông.
Type of securities offered (issued): ordinary shares.
 - ✓ Giá chào bán (phát hành): 10.000 đồng/CP.
Offering (issuance) price: VND 10,000 per share.
 - ✓ Số đợt chào bán (phát hành): 01 đợt.
Number of offering (issuance) tranche(s): 01 tranche.
 - ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ đợt chào bán: 1.480.733.902 cổ phiếu./*Expected number of outstanding shares upon completion of the share issuance for capital increase through the offering tranche: 1,480,733,902 shares.*
 - ✓ Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: số cổ phiếu phát hành thêm khi chia cho các cổ đông được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống (nếu có) sẽ được hủy bỏ./*Treatment of fractional shares: the additional shares distributable to shareholders shall be rounded down to the nearest whole share. Any fractional shares resulting from such rounding down (if any) shall be cancelled.*
 - ✓ Thời gian dự kiến chào bán (phát hành) và thời gian dự kiến hoàn thành: Dự kiến từ Quý 3 đến Quý 4 năm 2026. Thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với điều kiện thị trường./*Expected offering (issuance) timeline and completion timeline: expected from Quarter 3 to Quarter 4 of 2026. The specific timing shall be decided by the Board of Directors on the basis of compliance with the licenses/approvals of the competent State authorities and subject to market conditions.*
- (iii) Phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026/**
Issuance of shares under the 2026 Employee Stock Ownership Plan (ESOP):
- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 05% so với tổng Vốn Điều lệ được tăng Lần 2 tương ứng tối đa là 74.036.695 cổ phiếu.

Expected number of shares to be issued: 5% of the total charter capital as increased in the second tranche, equivalent to a maximum of 74,036,695 shares.

- ✓ Giá trị cổ phiếu dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 740.366.950.000 đồng.

Expected issuance value of shares (at par value): VND 740,366,950,000.

- ✓ Tỷ lệ phát hành: 5% so với tổng Vốn Điều lệ được tăng Lần 2 nêu trên.

Issuance ratio: 5% of the total charter capital as increased in the second tranche as stated above.

Việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2026 đảm bảo tại thời điểm phát hành phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 64 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội, cụ thể: "2. Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình trong mỗi 12 tháng không được vượt quá 5% số cổ phiếu đang lưu hành của công ty." *The issuance of shares under the 2026 ESOP shall, at the time of issuance, ensure compliance with Clause 2, Article 64 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities No. 54/2019/QH14 dated 26 November 2019 of the National Assembly, specifically as follows: "2. The total number of shares issued under such program(s) within each period of 12 months must not exceed 5% of the company's outstanding shares."*

- ✓ Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông.

Type of securities issued: ordinary shares.

- ✓ Giá phát hành: bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).

Issuance price: at par value (VND 10,000/share).

- ✓ Đối tượng phát hành: Cán bộ nhân viên đã ký Hợp đồng lao động chính thức với Ngân hàng, Công ty con tại thời điểm lập danh sách, đáp ứng tiêu chuẩn người lao động tham gia chương trình ESOP 2026 và được HĐQT phê duyệt trong danh sách tham gia Chương trình ESOP 2026. *Eligible recipients: employees who have entered into official labor contracts with the Bank or its subsidiaries at the time of preparation of the list, satisfy the eligibility criteria for participation in the 2026 ESOP, and are approved by the Board of Directors in the list of participants in the 2026 ESOP.*

- ✓ Tiêu chuẩn người lao động được tham gia Chương trình ESOP năm 2026 và nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động: chi tiết theo Quy chế phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho người lao động của Vietbank năm 2026 (Quy chế ESOP năm 2026) đã được ĐHCĐ thường niên năm 2026 thông qua. *Eligibility criteria for employees participating in the 2026 ESOP and the principles for determining the number of shares to be allocated to each employee: as detailed in the Regulation on Share Issuance under Vietbank's 2026 Employee Stock Ownership*

K

Plan (the 2026 ESOP Regulation) as approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.

- ✓ Hạn chế chuyển nhượng: Điều 10 Quy chế ESOP năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua. *Transfer restrictions: Article 10 of the 2026 ESOP Regulation as approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*
- ✓ Mục đích phát hành: Ghi nhận và khen thưởng xứng đáng cho người lao động có thành tích vượt trội. Gắn kết lợi ích của người lao động với kết quả hoạt động của Vietbank. Thu hút và giữ chân người lao động. *Purpose of the issuance: to duly recognize and reward employees with outstanding performance; to align employees' interests with Vietbank's business performance; and to attract and retain talent.*
- ✓ Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết do người lao động không đăng ký mua hoặc có đăng ký mua nhưng không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền, cổ phiếu vượt quá 05% số cổ phần đang lưu hành hoặc các trường hợp khác: *Treatment of unsubscribed shares in cases where employees do not register to purchase, or register to purchase but fail to make payment or make insufficient payment, where the number of shares exceeds 5% of the outstanding shares, or in other cases:*
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định, phân phối lại cho người lao động khác theo danh sách đã được lựa chọn ban đầu với cùng mức giá phát hành. Số lượng cổ phiếu được phân phối lại sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. *The General Meeting of Shareholders authorizes the Board of Directors to make all decisions regarding the re-allocation of such shares to other employees from the initially selected list at the same issuance price. The re-allocated shares shall be subject to transfer restrictions for a period of 01 (one) year from the completion date of the issuance.*
 - Trường hợp, HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số lượng cổ phiếu còn dư không phát hành hết sẽ được hủy bỏ và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành. *In the event that the Board of Directors is unable to distribute all such shares, the remaining undistributed shares shall be cancelled, and the Board of Directors shall issue a decision to close the issuance.*

(Chi tiết theo quy định tại Điều 11 Quy chế ESOP năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua). (For details, please refer to Article 11 of the 2026 ESOP Regulation as approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders).

- ✓ Điều khoản mua lại cổ phiếu và xử lý cổ phiếu mua lại: chi tiết theo Quy chế ESOP năm 2026 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 thông qua. *Provisions on share repurchase and treatment of repurchased shares: as detailed in the 2026 ESOP Regulation approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders.*
- ✓ Thời gian dự kiến phát hành và thời gian dự kiến hoàn thành: Dự kiến Quý 4 năm 2026 đến Quý 1 năm 2027. Thời điểm cụ thể giao cho HĐQT quyết định trên cơ sở phù hợp với Giấy phép/Chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và sau khi

UBCKNN thông báo về việc nhận được tài liệu báo cáo phát hành cổ phiếu theo quy định, phù hợp với điều kiện thị trường. *Expected issuance timeline and completion timeline: expected from Quarter 4 of 2026 to Quarter 1 of 2027. The specific timing shall be decided by the Board of Directors on the basis of compliance with the licenses/approvals of the competent State authorities and after the State Securities Commission of Vietnam has confirmed receipt of the share issuance report dossier in accordance with regulations, subject to market conditions.*

- ✓ Thông tin về đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP của Vietbank trong 12 tháng gần nhất: Không có. *Information on Vietbank's ESOP share issuance(s) in the most recent 12 months: None.*
- ✓ Số lượng cổ phiếu dự kiến lưu hành sau khi hoàn tất đợt phát hành: phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2026 (sau khi phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu và chào bán cổ đông hiện hữu - cổ đông góp vốn mới): **1.554.770.597 cổ phiếu.** *Expected number of outstanding shares upon completion of the issuance under the 2026 ESOP (following the share issuance for capital increase from equity sources and the offering to existing shareholders/new subscribing shareholders): 1,554,770,597 shares.*

- Chấp thuận các nội dung và hồ sơ tăng vốn, thủ tục tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật (bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung công việc: xin chấp thuận với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), báo cáo, đăng ký chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán với VSDC, đăng ký niêm yết/giao dịch bổ sung với Sở giao dịch chứng khoán, cập nhật Giấy phép thành lập và hoạt động về mức vốn điều lệ và các thủ tục khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Vietbank).

To approve the contents of the capital increase dossier and the procedures for increasing charter capital in accordance with law (including, without limitation, seeking approval from the State Bank of Vietnam ("SBV"), reporting to and registering the offering with the State Securities Commission of Vietnam ("SSC"), amending the securities registration certificate with VSDC, registering additional listing/trading with the Stock Exchange, updating the License for Establishment and Operation in respect of the charter capital amount, and carrying out other procedures in accordance with applicable laws and Vietbank's Charter).

- Giao Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật của Vietbank và/hoặc Người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền ký các văn bản, hồ sơ liên quan đến thủ tục tăng vốn điều lệ năm 2026 phù hợp theo quy định của pháp luật và Vietbank.

To authorize the Chairman of the Board of Directors, being the legal representative of Vietbank, and/or the person duly authorized by the legal representative, to sign all documents and dossiers relating to the procedures for the 2026 charter capital increase in accordance with applicable laws and Vietbank's internal regulations.

- Giao Chủ tịch HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện thủ tục tăng vốn điều lệ năm 2026 phù



hợp theo quy định của pháp luật và Vietbank.

To assign the Chairman of the Board of Directors to direct the implementation of the procedures for the 2026 charter capital increase in compliance with applicable laws and Vietbank's regulations.

Điều 2. / Article 2. Hội đồng quản trị có trách nhiệm: (i) Triển khai thực hiện phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu; chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ii) Báo cáo kết quả tăng vốn điều lệ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần tiếp theo của Ngân hàng TMCP Vietbank. / *The Board of Directors shall be responsible for: (i) organizing the implementation of the share issuance to increase share capital from equity sources, the offering of shares to existing shareholders, and the issuance of shares under the employee stock ownership plan; and (ii) reporting the results of the charter capital increase at the next Annual General Meeting of Shareholders of Vietbank Commercial Joint Stock Bank.*

Điều 3. / Article 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13/5/2026. / *This Resolution shall take effect from 13 May 2026.*

Điều 4. / Article 4. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng HĐQT, các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban Hội sở và các đơn vị trong toàn hệ thống Vietbank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. / *Members of the Board of Directors, the Executive Management, the Chief Accountant, the Office of the Board of Directors, all Divisions/Centers/Departments/Units at the Head Office, and all entities across Vietbank's system shall be responsible for implementing this Resolution.*

Nơi nhận:

- Như Điều 4/ *As stated in Article 4;*
- Sao kính gửi/ *Copied to:* Ban Kiểm soát (để biết)/ *Supervisory Board (for information);*
- Lưu Thư ký HĐQT/ *filed at:* Board of Directors' Secretariat.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ON BEHALF OF THE BOARD OF DIRECTORS

CHỦ TỊCH/CHAIRMAN



DƯƠNG NHẬT NGUYỄN/DUONG NHAT NGUYEN